

Số: /BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác thúc đẩy các dự án phát triển điện lực, năng lượng trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch đã được phê duyệt

(Tài liệu phục vụ cuộc họp của UBND tỉnh vào ngày 16/9/2025)

Thực hiện Giấy mời số 126/GM-UBND ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh tổ chức họp để nghe báo cáo tình hình thực hiện công tác thúc đẩy các dự án phát triển điện lực, năng lượng trên địa bàn tỉnh, triển khai thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh cũng đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 1509/QĐ-BCT ngày 30/5/2025, Sở Công Thương tổng hợp báo cáo như sau:

I. Tình hình triển khai các dự án

1. Tổng quan danh mục nguồn, lưới điện trên địa bàn tỉnh

Tổng các nguồn điện đã được phê duyệt trong Quy hoạch điện VIII, Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (mới) có tổng công suất 6852,1 MW (trong đó: Quy hoạch điện VIII là 4316 MW, Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được phân bổ tổng công suất tăng thêm 2536,1 MW).

Trong đó:

- + Nhà máy điện khí có tổng công suất 2250MW.
- + Thủy điện có tổng công suất 1965,1MW (trong đó, các dự án thủy điện đã đi vào vận hành có tổng công suất 1085,5MW).
- + Thủy điện tích năng có công suất 300MW.
- + Nhà máy nhiệt điện khí dư có công suất 300MW.
- + Điện mặt trời tập trung có tổng công suất 802MW.
- + Điện mặt trời mái nhà có tổng công suất 231MW.
- + Điện gió trên bờ có tổng công suất 884MW.
- + Điện sinh khối có tổng công suất 105MW.
- + Điện rác có công suất 15MW.

2. Tình hình triển khai các dự án có dự kiến năm vận hành giai đoạn 2025-2030

2.1. Về các dự án nguồn điện

2.1.1. Các dự án đang triển đầu tư

a) Đối với dự án thủy điện

- Có 17 dự án thủy điện đang triển khai thi công với tổng công suất 336,9MW, cụ thể:

(1) Thủy điện Đắc Mi 1: Đã thi công hoàn thành 80% khối lượng hạng mục đập chính; 70% khối lượng tuyến năng lượng; 70% khối lượng nhà máy. Đối với

hạng mục đập dâng, đập tràn bị sự cố, hiện nay UBND tỉnh đã thông báo kết quả giám định nguyên nhân sự cố công trình tại Công văn số 1770/UBND-CNXD ngày 24/8/2025, trong đó giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền quyết định việc tiếp tục tổ chức thi công trở lại hạng mục đập dâng, đập tràn đã xảy ra sự cố sau khi chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan khắc phục xong sự cố và đủ điều kiện bảo đảm an toàn công trình. Không đảm bảo đưa vào vận hành đúng tiến độ chủ trương đầu tư (tháng 10/2025). Dự kiến gia hạn tiến độ đưa vào vận hành đến tháng 12/2026.

(2) Thủy điện Đắk Mek 3: Hiện đã thi công các hạng mục: nhà máy đạt 90% khối lượng; kênh dẫn đạt 50% khối lượng; đường ống áp lực đạt 40% khối lượng. Hiện do vướng tiến độ đầu tư TBA 110kV Đắk Glei nên khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục thỏa thuận đầu tư xây dựng đường dây đấu nối thủy điện Đắk Mek 3; khó đáp ứng tiến độ đóng điện vào tháng 5/2026.

(3) Thủy điện Đắk Mi 1A: Hiện đã thi công các hạng mục: đập chính đạt 40% khối lượng; tuyến năng lượng đạt 60% khối lượng; nhà máy đạt 40% khối lượng. Dự kiến vận hành thương mại tháng 12/2026.

(4) Thủy điện Plei Kần Hạ: Hiện đã thi công các hạng mục: cụm đầu mối đạt 65% khối lượng; kênh dẫn đạt 90% khối lượng; thiết bị cơ khí thủy công đạt 70% khối lượng. Tuy nhiên, dự án chưa được điều chỉnh chủ trương đầu tư nên các thủ tục liên quan chưa được giải quyết.

(5) Thủy điện Đắk Pône (hồ B): Hiện đã thi công các hạng mục: nhà máy đạt 40% khối lượng; đường ống áp lực đạt 70% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành vào cuối tháng 10/2025. Tuy nhiên, hiện vẫn còn 02 hộ dân chưa nhận tiền bồi thường.

(6) Thủy điện Đắk Re Thượng: Hiện đã thi công các hạng mục: khoan hầm đạt 15% khối lượng; thi công nhà ở công nhân viên đạt 90% khối lượng. Dự kiến vận hành vào cuối tháng 12/2026. Tuy nhiên, một số hạng mục dự án chưa triển khai được do chậm thực hiện thủ tục đất đai.

(7) Thủy điện Đắk Lô 1: Hiện đã hoàn thành công tác đào hố móng; đang thi công bê tông móng, khoan hầm. Dự kiến vận hành vào cuối tháng 6/2027. Tuy nhiên, thời tiết khu vực dự án hay mưa, gây khó khăn cho công tác thi công và địa hình dốc nên ảnh hưởng đến công tác tận thu lâm sản, chậm bàn giao mặt bằng để triển khai thi công.

(8) Thủy điện Đắk Lô 3: Hiện đã triển khai thi công các hạng mục phục vụ thi công nhà máy. Dự kiến đưa vào vận hành vào cuối tháng 12/2026. Tuy nhiên, thời tiết khu vực dự án hay mưa, gây khó khăn cho công tác thi công và địa hình dốc nên ảnh hưởng đến công tác tận thu lâm sản, chậm bàn giao mặt bằng để triển khai thi công.

(9) Thủy điện Trà Phong: Hiện đã triển khai thi công các hạng mục: Trà Phong 1A đạt 30% khối lượng; Trà Phong 1B đạt 95% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành vào Quý IV/2026.

(10) Thủy điện Sông Liên 1: Hiện đã thi công hoàn thành công trình; đang

hoàn thành các thủ tục pháp lý để đưa vào vận hành thương mại.

(11) Thủy điện Ba Vì: Hiện đã thi công hoàn thành đập tràn cửa van, cửa nhận nước, nhà máy; đập tràn piano, đập dâng vai phải khoảng 70% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành trong Quý IV/2026.

(12) Thủy điện Trà Khúc 1: Hiện đã thi công hoàn thành phần xây dựng đập tràn cửa van, tràn tự do; Nhà máy thi công đạt khoảng 80% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành trong tháng 12/2026.

(13) Thủy điện Trà Khúc 2: Hiện đang thi công xây dựng các hạng mục đập, nhà máy đạt 60% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành Quý IV/2026.

(14) Thủy điện Sông Liên 2: Hiện đã thi công các hạng mục: đập đạt 70% khối lượng; nhà máy đạt 50% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành tháng 12/2026.

(15) Thủy điện Đắk Đrinh 2: Hiện đang thi công các hạng mục đập, nhà máy đạt 30% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành tháng 10/2026.

(16) Thủy điện Long Sơn: Hiện đang thi công các hạng mục: tuyến đập đạt 50% khối lượng; nhà máy đạt 50% khối lượng. Dự kiến đưa vào vận hành tháng 8/2027.

(17) Thủy điện Sơn Nham: Hiện đang thi công đào hồ móng khu vực nhà máy đạt 20% khối lượng. Hiện đang cập nhật điều chỉnh quy mô công suất dự án vào Quy hoạch tỉnh. Dự kiến đưa vào vận hành trong năm 2028.

- Có 13 dự án thủy điện đang trong giai đoạn chuẩn bị triển khai xây dựng, với tổng công suất 132,2MW, gồm các dự án thủy điện: Sơn Linh, Tây Trà 1, Tây Trà 2, Tây Trà 3, Đắk Mi 1B, Đắk Krin, Ngọc Linh, Ngọc Tem, Đắk Lô 4, Đắk Roong, Đắk Pek, Bo Ko 1, Đắk Pô Cô 1.

(iii) Điện gió:

Có 02 dự án đang triển khai đầu tư, trong đó 01 dự án điện gió đã thi công hoàn thành, 01 dự án đang thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư, cụ thể:

(1) Điện gió Tân Tấn Nhật - Đắk Glei: Dự án đã thi công hoàn thành, hiện nay đang hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, cấp phép hoạt động điện lực. Dự kiến cuối năm 2025 vận hành thương mại.

(2) Điện gió Kon Plong: Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư.

(iv) Điện mặt trời

- Điện mặt trời KN Ialy Kon Tum: Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư.

2.1.2. Các dự án đáp ứng điều kiện lựa chọn nhà đầu tư

Hiện có 06 dự án thủy điện, tổng công suất 67,6MW đáp ứng đủ điều kiện để quyết định chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, cụ thể gồm: Thủy điện Sơn Màu 1, Sơn Màu 2, Trà Lãnh, Nước Long A, Nước Trê, Đắk Glei (Trong đó, có 02 dự án đã được cấp chủ trương đầu tư (Nước Trê và Đắk Glei, đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum (cũ) thống nhất chủ trương quyết định chủ trương đầu tư).

2.1.3. Các dự án đang trong giai đoạn lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư

(i) Thủy điện nhỏ

Có **25 dự án** thủy điện tổng công suất 266,2MW, gồm thủy điện Trà Phong 1C, Đắkre 1A, Đắkre 3, Ba Nam 1, Ba Nam 1A, Long Sơn A, Sơn Trà 1D, Thượng Đắk Psi 1, Đắk Na, Tân Lập, Đắk Rve, Sa Thầy 1, Sa Thầy 2, Sa Thầy 3, Đắk Bla 3, Đắk Sú 2, Tà Ấu, Nước Dao, Đắk Toa, Đắk Pô Nê 4, Đắk Nghé 3, Đắk Piu 1, Đắk Psi 1, Đắk Ruồi 2, Đắk Ruồi 3 (trong đó **10 dự án** chưa đảm bảo điều kiện đấu nối lưới điện quốc gia gồm: Đắk Na, Tân Lập, Đắk Rve, Đắk Bla 3, Đắk Toa, Đắk Pô Nê 4, Đắk Nghé 3, Đắk Psi 1, Đắk Ruồi 2, Đắk Ruồi 3).

(ii) Điện rác: gồm nhà máy điện rác Quảng Ngãi.

(iii) Điện mặt trời: Gồm điện mặt trời Đàm Nước Mặn.

(iv) Ngoài ra có các nhà máy điện khí Dung Quất I, Dung Quất II, Dung Quất III khó khăn, vướng mắc dự án thượng nguồn chưa được triển khai.

2.1.4. Các dự án đang đề xuất cập nhật vào Quy hoạch tỉnh

(i) Thủy điện

Có 16 dự án thủy điện với tổng công suất 367,9MW, gồm thủy điện tích năng Ba Tơ GD1, thủy điện Trà Giang, mở rộng nâng công suất thủy điện Cà Đú, thủy điện Đắk Psi 2, thủy điện Đắk Psi 2B mở rộng, thủy điện Nước Long 1 (điều chỉnh quy mô công suất từ 3,2MW thành 8,4MW), thủy điện Nước Long 2 (điều chỉnh quy mô công suất từ 6,4MW thành 11,6MW), thủy điện Đắk Pô Ne 2 mở rộng, Hồ cắt lũ kết hợp phát điện Đắk Bla (điều chỉnh nâng quy mô công suất từ 27MW thành 29,7MW), thủy điện Bo Ko 2 mở rộng, thủy điện Đăkrosa mở rộng, thủy điện Đăkrosa 2 mở rộng, thủy điện Đăk Robaye mở rộng, thủy điện Đăk Lây mở rộng, thủy điện Đăk Lô mở rộng, thủy điện từ hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

(ii) Điện mặt trời

Có 11 dự án điện mặt trời với tổng công suất 600MW, gồm các dự án điện mặt trời Đàm Lâm Bình, điện mặt trời Ia Tơi DT, điện mặt trời Đắk Rơ Sa, điện mặt trời FSI Plei Krông (lòng hồ thủy điện Plei Krông)-giai đoạn 1, điện mặt trời nổi Plei Krông ĐK (giai đoạn 1), điện mặt trời Ya Tăng, điện mặt trời Sê San 3A (trên lòng hồ thủy điện Sê San 3A)-giai đoạn 1, điện mặt trời Đắk Bla 1, điện mặt trời Đắk Yên (lòng hồ thủy lợi Đắk Yên), điện mặt trời Đắk Ron Ga (lòng hồ thủy lợi Đắk Ron Ga), điện mặt trời 27/7 Đắk Tô-Tân Cảnh (lòng hồ thủy điện Plei Krông)-Giai đoạn 1.

(iii) Điện gió

Có 06 dự án điện gió với tổng công suất 522,55MW, gồm dự án nhà máy điện gió xung quanh nhà máy lọc hóa dầu Bình Sơn, điện gió Sạc Ly - Kon Tum (đầu nối thuận lợi), điện gió Chư Hreng (giai đoạn 1), điện gió Đắk Tờ Re (đầu nối thuận lợi), điện gió Chư Hreng (giai đoạn 2), điện gió Đắk Kôi 3 (giai đoạn 1).

(iv) Điện sinh khối

Có 02 dự án điện sinh khối với tổng công suất 38MW, gồm dự án điện sinh khối Tư Nghĩa, điện sinh khối Đắk Tờ Re (giai đoạn 1).

(Chi tiết danh mục, tiến độ từng dự án được tổng hợp tại Phụ lục 1 kèm theo)

2.2. Về lưới điện truyền tải

Về trạm biến áp, đường dây 500kV, 220kV: Theo Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh được bổ sung gồm 03 trạm biến áp 500 kV tổng công suất 4.500 MVA (trạm biến áp 500 kV Kon Tum công suất 1.800 MVA, trạm biến áp 500 kV Kon Rẫy công suất 1.800 MVA và trạm biến áp 500kV Dung Quất công suất 900MVA), 08 trạm biến áp 220 kV tổng công suất 4.025 MVA và các đường dây đầu nối tương ứng (Chi tiết danh mục dự án tại Phụ lục 2 kèm theo)

Trong đó, đã thỏa thuận vị trí TBA 220kV Bờ Y và hướng tuyến đường dây 220kV đầu nối; đã thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở Dự án nâng khả năng tải đường dây 220kV Đốc Sỏi - Dung Quất.

II. Khó khăn, vướng mắc

1. Về quy hoạch và thủ tục đầu tư

- Quy hoạch tỉnh chưa được điều chỉnh, cập nhật kịp thời theo Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.
- Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư còn chậm.

2. Về thủ tục đất đai, xây dựng và giải phóng mặt bằng

- Chưa cập nhật kịp thời dự án vào các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng.
- Chậm trễ trong thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc người dân chưa đồng thuận.
- Chưa hoàn thành thủ tục chuyển mục đích đối với một số diện tích đất rừng, đất sản xuất nông nghiệp.

3. Về đấu nối lưới điện

- Thiếu hạ tầng lưới điện truyền tải đồng bộ để giải tỏa công suất.
- Một số dự án chưa thống nhất được điểm đấu nối với Tổng Công ty Điện lực miền Trung.

4. Năng lực nhà đầu tư: Một số nhà đầu tư còn hạn chế về tài chính, kinh nghiệm, dẫn đến kéo dài tiến độ dự án.

5. Về thủ tục pháp lý, đầu tư xây dựng

- Chậm trễ trong trình hồ sơ thẩm định, điều chỉnh thiết kế.
- Một số dự án chưa hoàn thiện hồ sơ môi trường; các quy trình vận hành hồ chứa, phương án liên quan để chuẩn bị cho giai đoạn đưa dự án vào vận hành.

III. Kiến nghị giải pháp thúc đẩy tiến độ các dự án nguồn, lưới điện trên địa bàn tỉnh

Để triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ các dự án nguồn, lưới điện trên địa bàn tỉnh thuộc Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Sở Công Thương

- Chủ động rà soát danh mục các dự án trong Quy hoạch điện VIII, Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt, những dự án đảm bảo đầy đủ điều kiện theo quy định thì khẩn trương hoàn tất hồ sơ, thủ tục để triển khai thực hiện việc lựa chọn nhà đầu tư theo quy định; đặc biệt là 06 dự án thủy điện tại Phụ lục 2, Phụ lục 3 kèm theo. Đối với các dự án còn vướng mắc, chưa đầy đủ hồ sơ thủ tục, chưa đủ điều kiện để triển khai lựa chọn nhà đầu tư thì tiếp tục rà soát các thủ tục theo Phụ lục 4 kèm theo; phối hợp với các sở ngành để hoàn thành các thủ tục còn thiếu, kịp thời đề xuất phương án xử lý, giải quyết kịp thời, đề xuất giao nhiệm vụ để đảm bảo đủ điều kiện triển khai thực hiện dự án theo quy định.

- Phối hợp Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các ngành, đơn vị, địa phương liên quan triển khai đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định pháp luật về quy hoạch, đầu tư, đấu thầu, điện lực, đất đai, môi trường, xây dựng... để triển khai thực hiện theo quy định.

- Chủ động theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan, đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự theo quy định. Tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án điện lực theo đúng các quy hoạch, kế hoạch được duyệt, quyết định chủ trương đầu tư đã cấp, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và các quy định của pháp luật có liên quan, sớm đưa các dự án điện lực vào vận hành, khai thác; kịp thời hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc phát sinh.

- Chủ trì kiểm tra, giám sát, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện đúng tiến độ các dự án nguồn và lưới điện trên địa bàn tỉnh và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát đưa các khu đất thực hiện dự án thủy điện, điện rác, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối vào Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, điều chỉnh bổ sung, cập nhật vào Phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 kịp thời theo quy định.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của sở và các nhiệm vụ có liên quan theo thẩm quyền, theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời rà soát, thẩm định trình chủ trương đầu tư dự án theo đúng quy định.

- Chủ động hướng dẫn, hỗ trợ Sở Công Thương thực hiện các hồ sơ, thủ tục để triển khai các dự án đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư theo quy định pháp luật.

- Tham mưu, giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền quản lý trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, hướng dẫn địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan để bổ sung các dự án vào Quy hoạch sử dụng đất, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của địa phương, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định; Tổng hợp danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất báo cáo, trình phê duyệt để triển khai dự án đảm bảo theo quy định.

- Chủ động thực hiện, phối hợp, hướng dẫn thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường, khảo sát biển và các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Sở theo quy định.

- Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan khảo sát, đánh giá tài nguyên vùng biển, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch không gian biển quốc gia để triển khai dự án điện gió trên biển, thẩm quyền giao khu vực biển đối với dự án điện gió gần bờ và các pháp lý có liên quan để triển khai dự án đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu, giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền quản lý trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Sở Xây dựng

- Tổ chức rà soát, hướng dẫn cơ quan tổ chức lập quy hoạch đô thị và nông thôn để bổ sung, cập nhật các dự án điện gió, điện mặt trời... trong quá trình thẩm định, trình phê duyệt các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định pháp luật hiện hành.

- Cung cấp các thông tin liên quan theo thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời... Đề xuất, giải quyết kịp thời các nội dung công việc có liên quan.

5. UBND các xã nơi có dự án

- Chủ động rà soát, điều chỉnh các quy hoạch có liên quan thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cấp xã, đảm bảo phù hợp của dự án với các quy hoạch của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, bổ sung bố trí quỹ đất phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối trong quá trình lập, rà soát điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn; Quy hoạch sử dụng đất, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của địa phương và các quy hoạch khác có liên quan; Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất trước khi trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác khảo sát, lập hồ sơ dự án, giải phóng mặt bằng... đảm bảo theo quy định.

- Đề xuất giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Các chủ đầu tư các dự án

- Bố trí nhân lực, tài lực đảm bảo theo quy định để triển khai dự án đúng

tiền độ.

- Hằng tháng báo cáo tiến độ thực hiện, khó khăn, vướng mắc (nếu có) về Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Sở Công Thương kính báo cáo UBND tình hình thực hiện công tác thúc đẩy các dự án phát triển điện lực, năng lượng trên địa bàn tỉnh. Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- PCT.UBND tỉnh Trần Phước Hiền;
- VP.UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp;
- Ban quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi;
- Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, QLNL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Mân